

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2024/HS-ST

Ngày 08 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Quỳnh

Ông Tòng Văn Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bằng Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2024/QĐ-TA ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1960, tại: huyện V, tỉnh TB; nơi đăng ký HKTT: Tổ 4, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Nghiêm Bích Th (sinh năm 1962) và 02 con, sinh lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/9/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 14 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 24/01/2024, tổ công tác Công an phường Chiềng Sinh phối hợp với Công an phường C, thành phố SL làm nhiệm vụ tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ 3, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La phát hiện Nguyễn Thế H, sinh năm 1960, nơi cư trú: tổ 3, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn

La đang cất giữ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất cục bột màu trắng, H khai là ma túy Heroine, cất giữ nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thế H và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ là: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất cục bột màu trắng; 01 chiếc điện thoại cảm ứng, mặt trước màu trắng, có ốp màu nâu, nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, số IMEI có bốn số cuối 0842, có gắn 01 sim Viettel số thuê bao 0977.926.667 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại đen trắng nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI khe 1 bốn số cuối 7795, số IMEI khe 2 bốn số cuối 7794 có gắn 01 sim Viettel số thuê bao 0967.047.459 đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thế H tại tổ 3, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La nhưng không phát hiện, thu giữ tài liệu, vật chứng gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thế H khai nhận: Ngày 22/01/2024, H sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen lắp sim Viettel số thuê bao 0967.047.459 gọi đến số thuê bao 0965.281.979 của Đỗ Văn N, sinh năm 1979, trú tại tổ 5, phường QT, thành phố SL (*là bạn bè quen biết với H*) để hỏi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời thì N đồng ý bán cho H với số tiền 350.000đ, đồng thời hẹn mang ma túy đến nhà cho H. Đến khoảng 20 giờ 39 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE (*H không nhớ Biển kiểm soát*) đi đến cổng nhà H ở tổ 3, phường C, thành phố SL, gọi điện thoại báo H ra cổng để trao đổi mua bán ma túy, H đồng ý rồi đi bộ ra cổng nhà gặp N. Khi gặp nhau, H đưa cho N số tiền 350.000đ, N nhận tiền rồi lấy 01 gói Heroine và 02 viên hồng phiến đưa cho H. Sau khi mua bán ma túy xong, N đi về, còn H cầm số ma túy vừa mua được vào nhà, lấy ra 02 viên hồng phiến sử dụng hết, còn gói Heroine, H cất giấu vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero để trong túi áo đang mặc. Đến khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 24/01/2024, Hồ Hồng S, sinh năm 1970, trú tại bản P, xã X, thành phố SL, tỉnh Sơn La (*là bạn bè quen biết với H*) sử dụng số thuê bao số 0366.597.271 gọi vào điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s lắp sim thuê bao số 0977.926.667 của H hỏi mua ma túy, H đồng ý bán ma túy cho S, đồng thời hẹn S đi đến khu vực vườn cây nhà H ở khu vực tổ 3, phường C, thành phố SL để trao đổi mua bán ma túy, S đồng ý rồi đi đến điểm hẹn. Khi gặp nhau, S đưa cho H số tiền 200.000đ để mua ma túy, H nhận tiền rồi lấy gói Heroine để trong bao thuốc lá nhãn hiệu Hero ra tách lấy một phần và đưa cho S. Sau khi mua bán ma túy xong, S đi về, còn H cất số tiền 200.000đ cùng bao thuốc lá đựng số Heroine còn lại vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Khi H đang đi trên đường dân sinh thuộc tổ 3 phường C thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 24/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố SL thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả: Chất cục bột màu trắng trong gói nilon màu xanh thu giữ của Nguyễn Thế H có khối lượng 0,21 gam, lấy 0,15 gam làm mẫu giám định ký hiệu N, còn lại 0,06 gam làm mẫu lưu kho ký hiệu H.

Thực hiện điều tra đối với những người mua, bán ma túy cho Nguyễn Thế H, kết quả như sau:

Ngày 04/4/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho H nhận dạng và đối chất với Đỗ Văn N. Kết quả, H nhận dạng đúng Đỗ Văn N, tuy nhiên, Đỗ Văn N không thừa nhận việc ngày 22/01/2024 có bán ma túy cho H. N khai có quen biết với Nguyễn Thế H, số thuê bao 0965.281.979 là của N đang sử dụng, ngày 22/01/2024 N sử dụng điện thoại có gắn số thuê bao trên gọi vào số thuê bao 0967.047.459 cho H để giao đồ ăn cho H, không trao đổi mua bán ma túy với H.

Ngày 17/4/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Thế H nhận dạng và đối chất đối với Hồ Hồng S, kết quả: H nhận dạng đúng Hồ Hồng S, tuy nhiên, S không thừa nhận việc ngày 24/01/2024 mua 01 gói Heroine của H với số tiền 200.000đ. S khai có quen biết với Nguyễn Thế H, số thuê bao 0366.597.271 là của S đang sử dụng, ngày 24/01/2024, S dùng điện thoại có gắn số thuê bao trên gọi vào số điện thoại 0977.926.667 của H để hỏi thăm sức khỏe, không trao đổi mua bán ma túy với H.

Tại Kết luận giám định số 427/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,15 gam. Tổng khối lượng ma túy là 0,21 gam Loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại Kết luận giám định số 425/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Nguyễn Thế H, kết luận: “Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật”.

Tại bản cáo trạng số: 286/CT-VKSTP ngày 05/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, do nghiện ma túy và cũng do hám lời, bị cáo đã mua ma túy cất giữ, mục đích để sử dụng và để bán thì bị bắt như cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Thế H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 0,06 gam Heroine kí

hiệu là H; 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero; 01 mảnh nilon màu trắng.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại cảm ứng, mặt trước màu trắng, có ốp màu nâu, nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, số IMEI bốn số cuối 0842, đã qua sử dụng; 01 sim Viettel số thuê bao 0977.926.667 đã qua sử dụng; 01 điện thoại đen trắng nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI khe 1 bốn số cuối 7795, số IMEI khe 2 bốn số cuối 7794, đã qua sử dụng; 01 sim Viettel số thuê bao 0967.047.459 đã qua sử dụng; số tiền 200.000đ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Hồi 20 giờ 15 phút ngày 14/12/2023, Nguyễn Thế H, sinh năm 1960, trú tại: tổ 3, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La đã có hành vi cất giữ bán trái phép 0,21 gam ma túy để nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng:

- Lời khai nhận tội của bị cáo.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 24/01/2024 tại tổ 03, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Thế H cùng vật chứng thu giữ là 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa cục bột màu trắng (H khai là ma túy Heroine, cất giữ nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lợi nhuận).

- Biên bản niêm phong vật chứng;

- Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại;

- Kết luận giám định số số 425/KL-KTHS và số 427/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La;

- Lời khai của ông Đồng Trọng S1, sinh năm 1958, trú tại tổ 3, phường CS, thành phố SL, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước và trong khi phạm tội, bị cáo ý thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do hám lời, bị cáo đã coi thường kỉ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về kiểm soát và quản lý chất ma túy. Với lỗi cố ý trực tiếp bị cáo không chỉ cất giấu, cất giữ mà còn nhằm mục đích để bán trái phép chất ma túy để kiếm lời với tổng khối lượng 0,21 gam, đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 02 năm đến 07 năm và thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất, suy giảm khả năng lao động do nghiện ma túy của con người, ảnh hưởng xấu về trật tự an toàn xã hội, trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án phạt tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có khả năng tự cải tạo. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục cho hành vi tương tự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận đầy đủ, đúng sự thật tất cả những gì liên quan đến hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, mong muốn sửa chữa, cải tạo mình thành người có ích cho gia đình và xã hội. Trong quá trình học tập, làm việc bị cáo đã có nhiều thành tích xuất sắc và được tặng thưởng nhiều Giấy khen. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và gia đình bị cáo đã xuất trình được 01 Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La tặng cho cá nhân bị cáo và 01 Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất của ông Nguyễn Văn H1 (bố đẻ của bị cáo), tuy nhiên, cả 02 văn bản trên đều là bản phô tô, không được công chứng, chứng thực của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không xuất trình được bản gốc để đối chiếu nên không được coi là hợp lệ. Do đó,

xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bản thân bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, hiện đang sống cùng với gia đình, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 24/01/2024 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,06 (không phải không sáu) gam Heroine ký hiệu là H hiện đang lưu kho vật chứng, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, 01 mảnh nilon màu trắng là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), 01 chiếc điện thoại cảm ứng, mặt trước màu trắng, có ốp màu nâu, nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, số IMEI có bốn số cuối 0842, có gắn 01 sim Viettel số thuê bao 0977.926.667 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại đen trắng nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI khe 1 bốn số cuối 7795, số IMEI khe 2 bốn số cuối 7794 có gắn 01 sim Viettel số thuê bao 0967.047.459 đã qua sử dụng là tài sản của cá nhân bị cáo, không có căn cứ chứng minh việc bị cáo sử dụng 02 chiếc điện thoại trên để liên hệ mua, bán ma túy, và cũng không có căn cứ chứng minh số tiền 200.000đ là do bị cáo bán ma túy mà có. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, cần trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tên tên Đỗ Văn N, trú tại: tổ 5, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La và người mà bị cáo khai là đã bán ma túy cho tên là Hồ Hồng S, sinh năm 1970, trú tại bản P, xã X, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra đã tiến hành cho các bên đối chất nhưng cả N và S đều khẳng định, không mua và bán ma túy cho bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra và không thu thập thêm được chứng cứ nào khác nên không có cơ sở chứng minh xử lý theo vụ án.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế H 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/01/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01(một) vỏ phong bì cũ gửi giám định; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, 01 (một) mảnh nilon màu trắng, 0,06 (không thấy không sáu) gam Heroine ký hiệu là H.

- Trả lại cho bị cáo: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc điện thoại cảm ứng, mặt trước màu trắng, có ốp màu nâu, nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, số IMEI có bốn số cuối 355680072130842, đã qua sử dụng; 01(một) sim card điện thoại Viettel số thuê bao 0977.926.667, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại đen trắng nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI khe 1: 352899101017795, số IMEI khe 2: 352899101517794, đã qua sử dụng; 01 (một) sim card điện thoại Viettel số thuê bao 0967.047.459, đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/8/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lò Thị Mai Hương

